BỘ GIÁO DỰC VÀ ĐÀO TẠO ĐỂ THI CHÍNH THỨC

KÝ THI CHỌN HỌC SINH GIỚI QUỚC GIA THPT NĂM HỌC 2020-2021

Môn: TIN HỌC

Thời gian: 180 phút (không kế thời gian giao để)

Ngày thi thứ nhất: 25/12/2020 (Để thi có 04 trang, gồm 03 bài)

TỔNG QUAN NGÀY THỊ THỨ NHÁT

bài	File change to be	FIL. 10 115 1	I may a discover
	r ne chương trình	File du liệu vào	File kết quả
	NOEL.*	NOEL.INP	NOEL.OUT
ng truyền thông	COMNET.*	COMNETINE	COMNET.OUT
p toán OR	OR *		OR.OUT
	g quà	ng quà NOEL.* ng truyền thông COMNET.*	ng quà NOEL.* NOEL.INP COMNET.* COMNET.INP

Dấu * được thay thế bởi PAS hoặc CPP của ngôn ngữ lập trình được sử dụng tương ứng là Pascal hoặc C++.

Hãy lập trình giải các bài toán sau:

Bài 1. Tặng quả (7 điểm)

Noel sắp tới, Ông Giả Tuyết đã chuẩn bị 2n món quả dành cho các bạn nhỏ. Các món quả có màu sắc đôi một khác nhau và có mã màu từ 1 đến 2n. Khi cho các món quả vào túi, Ông đã đưa các món quả vào theo một thứ tự mà nếu lấy ra, các món quả sẽ có mã màu lần lượt là c_1, c_2, \dots, c_{2n} (đãy c_1, c_2, \dots, c_{2n} là một hoán vị của $1, 2, \dots, 2n$).

Ông Già Tuyết dự định tặng quả cho m ($m \le n$) bạn nhỏ, mỗi bạn sẽ được nhận hai món quả sau hai lượt tặng. Các bạn nhỏ đứng thành một hàng và Ông sẽ đi từ đầu hàng đến cuối hàng để lần lượt tặng quả cho từng bạn. Khi đứng trước một bạn nhỏ để tặng quả, Ông lần lượt lấy từng món quả ra cho tới khi lựa chọn được một món quả phù hợp và tặng bạn nhỏ, các món quả không được lựa chọn sẽ được cất đi và không được dùng để tặng quả. Khi bạn nhỏ thứ m ở cuối hàng đã được nhận quả, Ông sẽ di chuyển về đầu hàng để tặng quả lượt thứ hai tương tự như lượt thứ nhất.

Ông được biết, các bạn nhỏ luôn mong muốn nhận được hai món quả mà chênh lệch mã màu của hai món quả đó không vượt quá d. Với mong muốn mang lại nhiều niềm vui cho các bạn nhỏ, Ông quyết định việc tặng quả sẽ phải bảo đảm tất cả các bạn nhỏ đều nhận được hai món quả mà chênh lệch mã màu không vượt quá d.

Một cách hình thức, gọi m là số lượng bạn nhỏ được tặng quả, Ông cần chọn ra dãy 2m chi số $1 \le i_1 < i_2 < \cdots < i_m < i_{m+1} < \cdots < i_{2m} \le 2n$ sao cho $\left|c_{i_k} - c_{i_{m+k}}\right| \le d$ với mọi $1 \le k \le m$.

Ông Già Tuyết biết rằng, có thể không tồn tại cách chọn được 2m chỉ số thỏa mãn, điều đó cũng có nghĩa là không thể tặng quả như mong muốn cho cả m bạn nhỏ. Do đó, với một số nguyên dương d và thứ tự các món quả lấy ra có mã màu lần lượt là c_1, c_2, \ldots, c_{2n} . Ông muốn tính số lượng nhiều nhất các bạn nhỏ mà Ông có thể tặng quả.

Yêu cầu: Hãy giúp Ông Giả Tuyết tính số lượng nhiều nhất các bạn nhỏ mà Ông có thể tặng quả đáp ứng điều kiện nêu trên.

Đữ liệu: Vào từ file văn bản NOEL.INP:

- Đòng thử nhất chứa hai số nguyên dương n và d (d ≤ 5);
- Đòng thứ hai chứa 2n số nguyên dương c₁, c₂,..., c_{2n} là mã màu của các món quả lần lượt được lấy ra.

Các số trên cùng một dòng cách nhau bởi dấu cách.

Kết quả: Ghi ra file văn bản NOEL.OUT một số nguyên duy nhất là số lượng nhiều nhất các bạn nhỏ mà Ông Già Tuyết có thể tặng quả.

Ràng buộc:

- Có 40% số test ứng với 40% số điểm của bài thỏa mãn: $n \le 10$;
- 40% số test khác ứng với 40% số điểm của bài thỏa mãn: $n \le 100$;
- 20% số test còn lại ứng với 20% số điểm của bài thỏa mãn: $n \leq 1000$.

Ví dụ:

NOEL.INP N	OEL.OUT	Giải thích
3 1 1 5 6 3 4 2 5 (3 4 2 15)	44	Ông Giả Tuyết có thể tặng tối đa cho 2 bạn nhỏ. - Luột thứ nhất, món quả có mã mầu 5 tặng bạn thứ nhất, món quả có mã mầu 3 tặng bạn thứ hai. - Luột thứ hai, món quả có mã mầu 4 tặng bạn thứ nhất và món quả có mã mầu 2 tặng bạn thứ hai.

Bài 2. Mạng truyền thông (7 điểm)

Một ngân hàng có n chi nhánh, mỗi chi nhánh có một máy chủ, các máy chủ ở các chỉ nhánh được đánh số từ 1 đến n. Nhằm bào đảm việc truyền thông giữa các chỉ nhánh, ngân hàng đã thuê n - 1 kênh truyền tin trực tiếp từ một nhà cung cấp dịch vụ mạng để kết nối n máy chủ thành một mạng máy tính và bảo đảm từ máy chủ của một chỉ nhánh bất kì có thể truyền tin đến tất cả các máy chủ của các chỉ nhánh còn lại theo kênh truyền tin trực tiếp giữa chúng hoặc thông qua đường truyền đi qua một số máy chủ của các chỉ nhánh nào đó.

Trong thời gian tới, ngân hàng muốn lựa chọn k máy chủ trong n máy chủ để cải đặt phần mềm kiểm soát. Phần mềm khi hoạt động sẽ làm tăng lưu lượng truyền trên các kênh giữa k máy chủ này. Với mỗi phương án chọn k máy chủ để cải đặt phần mềm, trong số n-1 kênh truyền tin, nhà cung cấp dịch vụ mạng đã xác định một số ít nhất các kênh đủ để kết nối k máy chủ này và khuyến cáo ngân hàng cần phải nâng cấp các kênh đó. Vì lí do kĩ thuật cũng như kinh phí, ngân hàng muốn lựa chọn k máy chủ để cải đặt phần mềm mà số lượng kênh ít nhất cần nâng cấp có giá trị nằm trong đoạn [a,b]. Cụ thể, với một cách chọn k máy chủ, gọi s là số kênh ít nhất cần chọn ra trong n-1 kênh truyền tin nhằm báo đảm liên thông giữa k máy chủ được chọn ngay cả khi các kênh còn lại bị đứt kết nối, s kênh này sẽ được khuyển cáo nâng cấp, khi đó, cách chọn k máy chủ thỏa mãn yêu cầu của ngân hàng nếu $a \le s \le b$.

Yêu cầu: Cho n-1 kênh truyền tin và các giá trị k,a,b, hãy đếm số lượng cách chọn k máy chủ để cài đặt phần mềm mà số lượng kênh ít nhất cần nâng cấp nằm trong đoạn [a,b].

Dữ liệu: Vào từ file văn bán COMNET.INP:

- Dòng thứ nhất chứa bốn số nguyên dương n, k, a, b $(k < n; 1 < a \le b < n)$;
- Đông thử í trong số n − 1 dòng tiếp theo chứa hai số nguyên dương u_i, v_i cho biết có kênh truyền tin trực tiếp giữa hai máy chủ u_i, v_i (1 ≤ u_i, v_i ≤ n; u_i ≠ v_i).

Các số trên cùng một đồng cách nhau bởi dấu cách.

Kết quả: Ghi ra file văn bản COMNET.OUT một số nguyên duy nhất là số cách chọn k máy chủ để cài đặt phần mềm thỏa mãn yêu cầu của ngân hàng.

Ràng buộc:

- Có 20% số test ứng với 20% số điểm của bài thòa mẫn: $n \le 100$ và k = 2;
- 30% số test khác ứng với 30% số điểm của bài thỏa mãn: $n \le 100$ và k = 3; $f \approx 100$
- 20% số test khác ứng với 20% số điểm của bài thỏa mãn: $n \le 100$ và k = 4;
- 20% số test khác ứng với 20% số điểm của bài thỏa mãn: $n \leq 1000$ và k=3;
- 10% số test còn lại ứng với 10% số điểm của bài thỏa mãn: $n \leq 1000$ và k=4.

Ví dụ:

COMNET. INP	COMMET.OUT	Giải thích
6 3 2 3 1 2 2 3 3 4 4 5 3 6	14	Cổ 5 cách chọn 3 máy chủ trong 6 máy chủ mã số kênh cần năng cấp bằng 2 lã: (1,2,3);(2,3,4);(2,3,6);(3,4,5);(3,4,6). Cổ 9 cách chọn 3 máy chủ trong 6 máy chủ mã số kênh cần năng cấp bằng 3 lã: (1,2,4);(1,2,6);(1,3,4);(1,3,6);(2,3,5); (2,4,5);(2,4,6);(3,5,6);(4,5,6). Như vậy, cổ tắt cả 14 cách chọn 3 mã chủ trong 6 máy chủ thòa mãn yêu cấu có ngân hàng.

Bài 3. Phép toán OR (6 điểm)

Nội dung chính trong tiết Tin học trên lớp của Nam ngày hôm nay là về phép toán OR. Phép toán OR (có kí hiệu là |) được định nghĩa như sau: Kết quả của phép toán OR giữa hai số nguyên không âm x và y là một số nguyên không âm z trong đó bit thứ i trong biểu diễn nhị phân của z sẽ là 0 khi và chi khi bit thứ i trong biểu diễn nhị phân của x và y đồng thời bằng 0, ngược lại bit thứ i trong biểu diễn nhị phân của z sẽ là 1.

Ví dụ, x=12 có biểu diễn nhị phân là 1100, y=5 có biểu diễn nhị phân là 0101, khi đó $x\mid y$ có biểu diễn nhị phân là 1101, tức giá trị 13 trong hệ cơ số thập phân.

Phép toán OR có tính chất giao hoán và kết hợp: $x \mid y = y \mid x$ và $x \mid (y \mid z) = (x \mid y) \mid z$.

Để ôn tập nội dung đã học, thầy giáo ra cho cả lớp bải tập về nhà như sau: Cho n số nguyên không âm $a_1,a_2,...,a_n$ và ba số nguyên k,L,R. Hãy đếm xem có bao nhiều bộ k chỉ số $(i_1,i_2,...,i_k)$ thỏa mãn đồng thời hai điều kiện:

- $1 \le i_1 < i_2 < \dots < i_k \le n$;
- Đặt $v=a_{l_1}\mid a_{l_2}\mid ...\mid a_{l_k}$ thì $L\leq v\leq R$ và v chia hết cho 3.

Gọi S là đáp số đúng của bài tập thầy giáo ra, vì S có thể có giá trị rất lớn và để học sinh tập trung vào vấn đề chính của bài toán nên thấy giáo chỉ yếu cầu học sinh đưa ra được phần dư của S khi chia cho 109 + 7.

Yêu cầu: Hãy giúp Nam xác định phần dư của S khi chia cho $10^9 + 7$.

Dữ liệu: Vào từ file văn bản OR.INP:

- Dòng đầu tiên chứa bốn số nguyên n,k,L,R $(1 \le k \le n \le 10^6; 0 \le L \le R \le 10^6);$
- Dòng tiếp theo chứa π số nguyên không âm a₁, a₂, ..., a_n(a_i ≤ 10⁶); Các số trên cùng một dòng cách nhau bởi dấu cách.

Kết quả: Ghi ra file văn bản OR.OUT một số nguyên duy nhất là phần dư của S khi chia cho $10^9 + 7$. FIDEN (5)

Ràng buộc:

- Có 20% số test ứng với 20% số điểm của bài thỏa mãn: $n \le 20$ và $a_i \le 200 \ (1 \le i \le n)$;
- 20% số test khác ứng với 20% số điểm của bài thỏa mãn: $n \le 200$ và $a_i \le 200$ ($1 \le i \le n$);
- 20% số test khác ứng với 20% số điểm của bài thỏa mãn: L=R và a_i $(1 \le i \le n)$ là lũy thừa
- 20% số test khác ứng với 20% số điểm của bài thỏa mãn: L = R;
- 20% số test còn lại ứng với 20% số điểm của bài không có ràng buộc gì thêm.

Ví dụ:

OR.INP	OR.OUT	Giải thích
5 2 1 7 1 2 5 6 4	4	Cổ tắt cả 4 cách chọn 2 số trong 5 số thòa mãn yêu cầu: $a_1 a_2=1 2=3$ $a_2 a_4=2 6=6$ $a_2 a_5=2 4=6$ $a_4 a_5=6 4=6$

- Thi sinh không được sử dụng tài liệu.
- Giám thị không giải thích gì thêm.